

STT	Lớp	Họ và lót	Tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8/11	Nguyễn Trần Tuệ	Anh	x	7/11	
2	8/11	Huỳnh Văn Gia	Bảo		7/11	
3	8/11	Trần Ngọc Bảo	Châu	x	7/11	
4	8/11	Huỳnh Võ Ngọc	Diệp	x	7/11	
5	8/11	Ninh Đức Khương	Duy		7/11	
6	8/11	Phan Minh	Đăng		7/11	
7	8/11	Nguyễn Quỳnh	Giao	x	7/11	
8	8/11	Nguyễn Hoàng Minh	Hạnh	x	7/11	
9	8/11	Phạm Vũ Khánh	Hân	x	7/11	
10	8/11	Nguyễn Minh	Hiếu		7/11	
11	8/11	Ôn Gia	Huy		7/11	
12	8/11	Phạm Minh	Huy		7/11	
13	8/11	Nguyễn Văn	Khải		7/11	
14	8/11	Huỳnh Phú	Khang		7/11	
15	8/11	Nguyễn Lê Gia	Khánh	x	7/11	
16	8/11	Bùi Minh Anh	Khôi		7/11	
17	8/11	Đỗ Lê Nhật	Minh	x	7/11	
18	8/11	Dương Ngọc Kim	Ngân	x	7/11	
19	8/11	Thái Bảo	Ngọc	x	7/11	
20	8/11	Đào Thiên	Nhàn	x	7/11	
21	8/11	Trần Ngọc Uyên	Nhi	x	7/11	
22	8/11	Nguyễn Phương	Nhi	x	7/11	
23	8/11	Nguyễn Đăng An	Nhiên	x	7/11	
24	8/11	Đoàn Ngọc Bảo	Như	x	7/11	
25	8/11	Trịnh Ngọc	Như	x	7/11	
26	8/11	Đặng Lâm Hữu	Phong		7/11	
27	8/11	Hoàng Trọng	Phúc		7/11	
28	8/11	Bùi Huỳnh Như	Quỳnh	x	7/11	
29	8/11	Lê Nhật	Thịnh		7/11	
30	8/11	Nguyễn Anh	Thư	x	7/11	
31	8/11	Lê Văn	Tiến		7/11	
32	8/11	Ung Huỳnh Bảo	Trân	x	7/11	
33	8/11	Đoàn Cao Tú	Trình	x	7/11	
34	8/11	Đỗ Anh	Tuấn		7/11	
35	8/11	Trần Lê Tường	Uyên	x	7/11	